ADC PLASTIC., JSC
HO: No.30/64 Ly Ai Street, Song Phuong, Hoai Duc, Ha Noi, Viet Nam.
Hanoi Office: No. 14-15, A18-BTSL2, Le Trong Tan str., An Khanh, Hoai Duc, Hanoi, Vietnam.
Factory: Rd. D1, Yen My II Industrial Zone, Yen My, Hung Yen, Vietnam

BẢNG DỮ LIỆU QUY ĐỊNH (RDS)

Version: RDS_MN550_V1_240619

Kính gửi quý khách hàng;
Cảm ơn bạn đã sử dụng sản phẩm của ADC.
Bảng dữ liệu quy định (RDS) này dành riêng cho CALMAST® MN550, sau đây còn được gọi là Sản phẩm của ADC.
Nó bao gồm các chủ đề sau:

- Chứng chỉ REACH/SVHC/PHỤ LỤC XIV / PHỤ LỤC XVII
- Kim loại nặng /Rohs
- Dự luật 65 của California
- Nguồn gốc động vật, TSE/BSE, Kosher/Halal
- Chất Alkyl Per - và PolyFlourinated (PFAS)
- PPW/ ELV/ RoHS/ WEEE/ CONEG
- Một số chất bị hạn chế
- Hàm lượng halogen

1. 1.Hiện trạng của Sản phẩm ADC đối với Chứng chỉ REACH/SVHC/Phụ lục XIV/ Phụ lục XVII

ADC Plastics đang làm việc để đảm bảo các sản phẩm của chúng tôi được bán trực tiếp vào Liên minh Châu Âu hoặc được sử dụng làm phụ gia cho các sản phẩm sau đó được bán vào Châu Âu sẽ tuân thủ các nguyên tắc REACH.

Tất cả các thành phần trong danh mục đã được đăng ký trước, đăng ký hoặc được miễn trừ.

Sau khi xem xét các bổ sung và cập nhật được đề xuất cho danh sách SVHC vào ngày 14/6/2023 và tất cả các bổ sung trước đó, chúng tôi tuyên bố rằng các sản phẩm của ADC Plastics được liệt kê trong thư ở trên không chứa bất kỳ chất nào được liệt kê có nồng độ trên 0,1%. w/w. Ngoài ra, các sản phẩm của chúng tôi không chứa bất kỳ chất nào liên quan đến REACH Phụ lục XIV và Phụ lục XVII được cập nhật ngày 15/12/21 và tất cả các bổ sung trước đó.

Chúng tôi đưa ra tuyên bố này dựa trên kiến thức về các vật liệu được sử dụng để chuẩn bị các sản phẩm của chúng tôi và yêu cầu tiết lộ từ các nhà cung cấp của chúng tôi.

Theo công thức sản xuất Sản phẩm của ADC, ADC không cố ý thêm:

- Các chất có mối quan ngại rất cao (SVHC), được bao gồm trong "Danh sách đề cử các chất có mối quan ngại rất cao cần được cấp phép" mới nhất và xác thực ở nồng độ trên ngưỡng giới hạn 0,1%, do Cơ quan hóa chất châu Âu (ECHA) công bố. trên https://echa.europa.eu/candidate-list-table, ngày 14 tháng 6 năm 2023 (Danh sách 235 chất).

- Các chất tuân theo các điều khoản của Phụ lục XIV (Cấp phép) hoặc Phụ lục XVII (Hạn chế) của quy định REACH của EU và các sửa đổi của nó.

- Các chất được liệt kê trong Danh sách đề cử REACH của Vương quốc Anh về các chất có mối quan ngại Rất cao (SVHC) để được Cấp phép theo Điều 59(10) của REACH của Vương quốc Anh

2. Hiện trạng của Sản phẩm ADC đối với PPW/ ELV/ RoHS/WEEE/CONEG

Thành phần hóa học của Sản phẩm của ADC tuân thủ:

- Chỉ thị của Liên minh Châu Âu 94/62/EC ngày 20 tháng 12 năm 1994 về bao bì và chất thải từ bao bì (PPW), bao gồm cả Chỉ thị của Liên minh Châu Âu (EU) 2018/852 ngày 30 tháng 5 năm 2018.
- Chỉ thị EU 2000/53/EC ngày 18 tháng 9 năm 2000 về xe hết tuổi thọ (ELV), bao gồm Chỉ thị Ủy quyền của Ủy ban (EU) 2020/363 ngày 17 tháng 12 năm 2019.
- Chỉ thị EU 2002/95/EC ngày 27 tháng 1 năm 2003 về việc hạn chế sử dụng một số chất độc hại trong thiết bị điện và điện tử (RoHS 1), được soạn thảo lại bởi Chỉ thị Châu Âu 2011/65/EU (RoHS 2), được bổ sung bởi Chỉ thị Châu Âu (EU) 2015/863 ngày 31 tháng 3 năm 2015 (RoHS 2 sửa đổi), bao gồm cả Chỉ thị do Ủy ban ủy quyền (EU) 2023/171 ngày 28 tháng 10 năm 2022.
- Tiêu chuẩn Trung Quốc GB/T 26572-2011, "Yêu cầu về giới hạn nồng độ đối với một số chất bị hạn chế trong các sản phẩm điện và điện tử." do Bộ Công nghiệp và Công nghệ Thông tin (MIIT) của Trung Quốc ban hành.

Vì Sản phẩm của ADC không chứa chất chống cháy brôm, vật liệu này không phải tuân theo các yêu cầu về chất thải có chọn lọc của Phụ lục VII của Chỉ thị 2012/19/EU của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng ngày 4 tháng 7 năm 2012 về chất thải điện và thiết bị điện tử (WEEE) và các sửa đổi.

Đối với các kim loại nặng (Cadmium, Thủy ngân, Chì và Crom hóa trị sáu), thành phần hóa học của Sản phẩm của ADC tuân thủ:

- Chỉ thị của Liên minh Châu Âu 94/62/EC ngày 20 tháng 12 năm 1994 về bao bì và chất thải từ bao bì (PPW), bao gồm cả Chỉ thị của Liên minh Châu Âu (EU) 2018/852 ngày 30 tháng 5 năm 2018.
- Chỉ thị EU 2000/53/EC ngày 18 tháng 9 năm 2000 về xe hết tuổi thọ (ELV), cho đến và bao gồm Chỉ thị Ủy quyền của Ủy ban (EU) 2020/363 ngày 17 tháng 12 năm 2019.
- Liên minh các Thống đốc Đông Bắc (CONEG) đã xây dựng "Mô hình pháp luật về chất độc trong bao bì".

Sản phẩm của ADC không được phân loại là "Hỗn hợp nguy hiểm" theo Quy định của EU (EC) 1272/2008 về phân loại, ghi nhãn và đóng gói các chất và hỗn hợp, sửa đổi và bãi bỏ Chỉ thị 67/548/EEC và 1999/45/EC, và sửa đổi Quy định (EC) số 1907/2006.

Chúng tôi có thể thông báo cho bạn rằng dựa trên thông tin về độc tính cấp tính (LD50 qua đường miệng của chuột) đối với các polyme trọng lượng phân tử cao nói chung, theo hiểu biết tốt nhất của chúng tôi, chúng tôi cho rằng Sản phẩm ADC về cơ bản là không độc hại nếu được sử dụng và xử lý theo thông số kỹ thuật được nêu trong Bảng dữ liệu an toàn (SDS)

Chúng tôi khuyên bạn nên tuân theo các hướng dẫn và khuyến nghị về an toàn trong SDS.

3. Hiện trạng của Sản phẩm ADC đối với một số chất bị hạn chế

Theo công thức sản xuất Sản phẩm của ADC, các chất sau đây không được sử dụng hoặc thêm vào một cách có chủ ý:

- Axeton
- Acetyl tributyl citrate (ATBC)
- (Các) Acrylamit
- Acrylonitril
- Vật liệu thông minh như được định nghĩa trong Quy định của Ủy ban (EC) số 450/2009 ngày 29 tháng 5 năm 2009.
- AlkylPhenols (AP) và AlkylPhenol Ethoxylates (APE) (ví dụ: nonylphenol hoặc nonylphenol ethoxylates)

- Dung môi amit như, nhưng không giới hạn ở N,N-dimethylformamide (DMF), N,N-dimethylacetamide (DMA) và N-methyl-2-pyrrolidone (NMP)
- Xúc tác amin, thuốc thử amin, dung môi amin
- Anisoles (bao gồm cả chloro và bromo anisoles)
- Anthraquinone và các dẫn xuất của nó
- Kháng sinh (kháng sinh, khử trùng, sát trùng)
- Antimon trioxide, antimon pentoxit
- Diamines (thơm) (ví dụ: benzidine, 4,4'-methylenedianiline (MDA))
- Amiang
- Các chất azit
- Aziridin(s)
- Azodicacbonamit, hydrazine (s)
- Thuốc nhuộm azo, bột màu azo và màu azo
- BADGE, BFDGE hoặc NOGE và các chất dẫn xuất như được đề cập trong Quy định của Ủy ban (EC) số 1895/2005 ngày 18 tháng 11 năm 2005 về việc hạn chế sử dụng một số chất dẫn xuất epoxy
- Benzen
- Benzophenone và các dẫn xuất của nó
- Benzo[a]pyrene, benzo[e]pyrene
- Benzotriazol (BTA)
- Chất diệt khuẩn (chất bảo quản, thuốc diệt côn trùng, chất khử trùng, chất khử trùng, thuốc trừ sâu, chất xông khói)
- Bisphenol-A, -AP, -AF, -B, -BP, -C, -C2, -E, -F, -G, -M- S, -P, -PH, -TMC, -Z
- Axit boric; diboron triôxít; tetraboron dinatri heptaoxide, hydrat; dinatri tetraborat, khan; muối natri của axit orthoboric; dinatri tetraborat decahydrat; dinatri tetraborat pentahydrat
- Hydroxyanisole butylat hóa (BHA)
- Hydroxytoluen butylat hóa (BHT)
- Cacbamat
- Parafin clo hóa (SCCP, MCCP, LCCP)
- Clobenzen
- Chlorofluorocarbons (CFCs), hydrochlorofluorocarbons (HCFCs), hydrofluorocarbons (HFCs)
- Chlorophenol (ví dụ: pentachlorophenol)
- 2-Clo-propanol
- 3-Clo-1,2-propanediol (3-MCPD)
- Coban (Co) hoặc mica có nguồn gốc từ các khu vực có nguy cơ cao và bị ảnh hưởng bởi xung đột theo Hướng dẫn Thẩm định của OECD đối với Chuỗi Cung ứng Khoáng sản có Trách nhiệm từ các Khu vực có Nguy cơ Cao và Bị Ảnh hưởng bởi Xung đột.
- Khoáng sản Xung đột (cassiterite / thiếc; columbite-tantalite (coltan) / tantalum; wolframite / vonfram và vàng), như được đề cập trong Tiêu đề XV, Mục 1502 của Đạo luật Bảo vệ Người tiêu dùng và Cải cách Phố Wall Dodd-Frank
- Xyanua
- Độc tố tế bào, nội độc tố, hormone
- 1,3-Dichloro-2-propanol (1,3-DCP)
- Dimetylfumarate (DMF)
- Dioxin và furan
- Axit 2-etylhexylhexanoic (2-EH)
- Etylen oxit
- Vật liệu nano nhân tạo
- Epichlorohydrin
- Formaldehyde

- Chất chống cháy (bao gồm các hợp chất clo hóa, brom hóa, gốc phốt pho (phốt pho hữu cơ)) (ví dụ: HBCD, TBBPA, phốt phát)
- Hương liệu, nước hoa
- Sinh vật biến đổi gen (GMO) hoặc các chất có nguồn gốc từ chúng
- Glycolether
- Glyoxal (etanial)
- Bột tre, bột hoặc sợi tre, bột ngô
- Mầm bệnh ở người
- Các chất của con người và các chất có nguồn gốc từ con người (ví dụ: máu, DNA, insulin)
- (Iso)xyanua
- Mủ cao su, cao su thiên nhiên
- Melamine
- Kim loại: Asen (As), Cadmium (Cd), Crom hóa trị sáu (Cr6+), Chì (Pb), Thủy ngân (Hg), Vàng (Au), Iridi (Ir), Molypden (Mo), Niken (Ni), Osmium (Os), Palladi (Pd), Bạch kim (Pt), Rhodium (Rh), Ruthenium (Ru), Selenium (Se), Bạc (Ag), Thallium (Tl), Thiếc (Sn), Vanadi (V).
- Metylen clorua
- Metyl Etyl Xeton (MEK)
- Methyl IsoButyl Xeton (MIBK)
- Vi sinh vật / Microbes (ví dụ: vi khuẩn, nấm, nấm men, nấm mốc, vi khuẩn cổ, sinh vật nguyên sinh, vi rút)
- Nitrat, Nitrit, Axit nitric, Axit nitơ, Chất nitro hóa, Chất nitrat hóa
- Các hợp chất nitro (aliphatic và aromat) chẳng hạn như, nhưng không giới hạn ở, nitrosamine, hợp chất nitroso, nitroalkan, nitroalken, nitrocellulose, nitrofurazone và nitrobenzene.
- Hợp chất organotin (organostannic) (mono-, di-, tri-alkyltin và các dẫn xuất của chúng, chẳng hạn như, nhưng không giới hạn ở MBT, DBT, TBT, TeBT, MOT, DOT, TPhT, TcMT)
- Các chất làm suy giảm tầng ôzôn (ODS) theo nghị định thư Montreal, Quy định của Liên minh Châu Âu (EU) Số 2017/265 sửa đổi Quy định (EC) Số 1005/2009 hoặc ODS Loại I và II theo Đạo luật Không khí Sạch của Hoa Kỳ, Tiêu đề VI.
- Khí nhà kính flo hóa theo Quy định (EU) số 517/2014 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu ngày 16 tháng 4 năm 2014 về khí nhà kính flo hóa và bãi bỏ Quy định (EC) số 842/2006.
- Các chất gây suy giảm khả năng thấm ướt sơn (PWIS)
- Paraben
- Chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy, (rất) Tích lũy sinh học và/hoặc Chất độc (PBT và/hoặc vPvB)
- Chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) theo Công ước Stockholm hoặc Quy định của EU (EC) số 850/2004 (sửa đổi Chỉ thị 79/117/EEC), được soạn thảo lại theo Quy định của EU (EU) số 2019/1021, bao gồm các sửa đổi đến và bao gồm Quy định Ủy quyền của Ủy ban (EU) 2021/277.
- Phenol, resorcinol, cresol, catechol
- Chất khởi tạo quang hóa (ví dụ: isopropylthioxanthone (ITX))
- Chất làm dẻo, chất làm mềm (Tris(2-chloroethyl) phosphate (TCEP), trimellit, adipates, sebacate, maleate, sulfonamid)
- Terphenyls Polybrominated (PBT) / Polychlorinated Biphenyls (PCB)
- Biphenyl đa brom hóa (PBB) hoặc Ether Diphenyl đa brom hóa (PBDE)
- Polychlorinated Phenols (PCP) / Polychlorinated Naphthalenes (PCN)
- Hydrocacbon thơm đa vòng (PAH)
- Polyvinylclorua (PVC), Polyvinylidene clorua (PVDC), Polyvinylclorua clo hóa (CPVC) và Polychloroprene (cao su tổng hợp)
- Amin thơm bậc một (PAA) và các chất có khả năng tạo ra amin thơm bậc một.
- (Các) pyridin

- Hợp chất amoni bậc bốn
- Chất phóng xạ
- Các nguyên tố đất hiếm: Xeri (Ce), Dysprosi (Dy), Erbium (Er), Europium (Eu), Gadolinium (Gd), Holmium (Ho), Lantan (La), Lutetium (Lu), Neodymium (Nd) , Praseodymium (Pr), Promethium (Pm), Samarium (Sm), Scandium (Sc), Terbi (Tb), Thuli (Tm), Ytterbi (Yb) và Yttrium (Y).
- Vật liệu tái chế
- Nhựa thông, colophony (a.k.a. colophonium) và các chất có nguồn gốc từ chúng
- Semicarbazide
- Silicone, dầu silicon, siloxan

- Các chất (cao hơn mức nồng độ đã đề cập) như được liệt kê trong danh sách tham khảo Danh sách các chất có thể khai báo trên ô tô toàn cầu (GADSL), phiên bản V1.0, ngày 1 tháng 2 năm 2023.

- Các chất (giá trị trên giới hạn áp dụng cho Sản phẩm loại I) như được liệt kê trong Phụ lục 4 của Tiêu chuẩn OEKO-TEX® 100, Phiên bản 01.2023

- "Các chất gây dị ứng hoặc không dung nạp" được liệt kê trong Phụ lục II của Quy định (EU) số 1169/2011 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu ngày 25 tháng 10 năm 2011 về cung cấp thông tin thực phẩm cho người tiêu dùng. Chúng bao gồm: Ngũ cốc, Động vật giáp xác, Trứng, Cá, Đậu phộng, Đậu nành, Sữa, Các loại hạt, Cần tây, Mù tạt, Hạt mè, Lưu huỳnh điôxit và sunfit, Lupin và Động vật thân mềm

- Các chất trong Danh sách Hóa chất cho Hành động Ưu tiên của OSPAR (Sửa đổi năm 2013)

- Các chất có khả năng chuyển đổi thành hợp chất nitrosamine (chất có thể bão hòa nitro) trong bất kỳ bước sản xuất nào và điều kiện quy trình được áp dụng.

- Các chất được phân loại là Hóa chất khó phân hủy, tích lũy sinh học và độc hại (PBT) theo Đạo luật kiểm soát các chất độc hại (TSCA), Mục 6(h), được sửa đổi bởi Đạo luật an toàn hóa chất Frank R. Lautenberg cho Đạo luật thế kỷ 21, bao gồm cả những chất được ban hành bởi US EPA thông qua năm quy tắc cuối cùng vào ngày 6 tháng 1 năm 2021:
    - Decabromodiphenyl ete (DecaBDE) CASRN 1163-19-5
    - Phenol, phốt phát isopropyl hóa (3:1) [PIP (3:1)] CASRN 68937-41-7
    - Pentachlorothiophenol (PCTP) CASRN 133-49-3
    - Hexachlorobutadien (HCBD) CASRN 87-68-3
    - 2,4,6-tris(tert-butyl) phenol, (2,4,6-TTBP) CASRN 732-26-3
- Thiuram
- Titan acetylacetonat (TAA)
- Triaryl phosphite, Triclosan, Triclocarban
- Trietyl amin
- 2,2,4-Trimetyl-1,3-pentanediol diisobutyrat (TXIB)
- Phosphite tris(nonylphenyl, phân nhánh và tuyến tính) (TNPP)
- Monome Vinyl Clorua (VCM)
- Hợp chất hữu cơ dễ bay hơi với nồng độ vượt quá giới hạn (3%) theo quy định của Thụy Sĩ SR 814.018: "Verordnung über die Lenkungsabgabe auf Flüchtigen Organischen Verbindungen (VOCV)" ngày 12 tháng 11 năm 1997
- Xylen

4. Hiện trạng của Sản phẩm ADC đối hàm lượng Halogen

Liên quan đến sự hiện diện của halogen trong Sản phẩm của ADC, chúng tôi có thể thông báo cho bạn rằng theo công thức sản xuất, các chất sau đây không được sử dụng hoặc thêm vào một cách có chủ đích:

• Các halogen (Brôm, Flo, Iodine, Astatine, trừ Clo) hoặc các hợp chất halogen.

Sản phẩm của ADC chứa một lượng nhỏ các hợp chất clo hữu cơ hoặc vô cơ, có nguồn gốc từ hệ thống xúc tác được sử dụng trong quy trình sản xuất (Mức clo là <50 trang/phút). Đây là vật liệu "Không chứa Halogen" theo định nghĩa về Không chứa Halogen của Ủy ban Điện hóa Quốc tế (IEC) (IEC 61249-2-21).

5. Hiện trạng của Sản phẩm ADC đối với các chất Per- và PolyFlourinated Alkyl (PFAS)

Theo công thức sản xuất Sản phẩm của ADC, các chất sau đây không được thêm vào một cách có chủ ý:
Per- và PolyFluorinated Alkyl Substances (PFAS) bao gồm, nhưng không giới hạn ở:

- Axit cacboxylic Per- và PolyFluorinated (PFCA) và các dẫn xuất của chúng (ví dụ: Long Chain PerFluorinated Alkyl Carboxylates (LCPFAC) và muối và tiền chất của chúng, TFA, PFPA, HFBA, PFHxA, PFOA, PFNA và "các chất GenX")

- Axit Sulfonic Per- và PolyFluorinated (PFSA) và các dẫn xuất của chúng (ví dụ: PFBS, PFHxS, PFOS, PFOSA)

- Axit cacboxylic PerFluoroEther (PFECA) và các dẫn xuất của chúng
- Axit Sulfonic PerFluoroEther (PFESA) và các dẫn xuất của chúng
- Axit PerFluoroAlkyl Phosphonic hoặc Phosphinic (PFPhA, PFPiA) và các dẫn xuất của chúng
- Polyme flo hóa (ví dụ: PTFE, FEP, PVDF, PVF)
- PerFluoroPolyEthers (PFPE)

6. Hiện trạng của Sản phẩm ADC đối với Dự luật 65 của California

Theo công thức trong quá trình sản xuất Sản phẩm của ADC, (các) chất sau đây được/không được thêm vào một cách có chủ ý:

Các chất (ở mức dẫn đến vượt quá mức bến cảng an toàn được chỉ định) được đề cập trong danh sách các hóa chất được biết là gây ung thư hoặc độc tính sinh sản (Đạo luật Thực thi Nước uống An toàn và Chất độc năm 1986) của Dự luật California 65, cập nhật ngày 21 tháng 4 năm 2023.

7. Hiện trạng của Sản phẩm ADC liên quan đến Phthalates / Chất gây rối loạn nội tiết / Chất CMR / Quy định về mỹ phẩm / Chính sách loại trừ của EuPIA

Theo công thức sản xuất Sản phẩm của ADC, các chất sau đây không được thêm vào một cách có chủ ý:

- Phthalates (sản phẩm được sản xuất bằng hệ thống xúc tác không chứa phthalate).

- Các chất được liệt kê trong Danh sách Chất gây Rối loạn Nội tiết I, II và III (www.edlists.org; bản cập nhật mới nhất vào tháng 4 năm 2022). Điều đó cũng bao gồm các chất được đề cập trong mục I và II của Điều L. 5232-5 của Bộ luật Y tế Công cộng, Pháp.

- Các chất được phân loại là CMR (tất cả các loại) theo Quy định (EC) 1272/2008 về phân loại, ghi nhãn và đóng gói các chất và hỗn hợp và các sửa đổi của nó, ngoại trừ các chất được phép như được đề cập trong Điều 5 và 6 của Quy định của Ủy ban EU (EU) Số 10/2011 về các vật liệu và vật phẩm bằng nhựa có ý định tiếp xúc với thực phẩm và các sửa đổi của nó.

- "Các chất bị cấm trong sản phẩm mỹ phẩm" như được liệt kê trong Phụ lục II hoặc "Các chất mà sản phẩm mỹ phẩm không được chứa trừ khi tuân theo các hạn chế được đặt ra" như được liệt kê trong Phụ lục III của Quy định EU (EC) số 1223/2009/EC về sản phẩm mỹ phẩm bao gồm các sửa đổi cho đến và bao gồm Quy định của Ủy ban (EU) 2022/2195 ngày 10 tháng 11 năm 2022.

- Các chất (Nhóm A – G) được liệt kê trong Chính sách loại trừ của EuPIA đối với mực in và các sản phẩm liên quan, Phiên bản thứ 4 tháng 3 năm 2021.

8. Hiện trạng của Sản phẩm ADC đối với nguồn gốc động vật, TSE/BSE, Kosher/Halal

Theo công thức sản xuất Sản phẩm của ADC, các chất sau đây không được thêm vào một cách có chủ ý:

- Chất động vật hoặc chất có nguồn gốc động vật.
- Alcohol

Sự vắng mặt của các chất này chưa được kiểm tra bằng các xét nghiệm.

Dựa trên sự vắng mặt của các chất động vật hoặc các chất có nguồn gốc động vật trong Sản phẩm của ADC, theo hiểu biết tốt nhất của chúng tôi, nguy cơ lây truyền Bệnh não xốp truyền nhiễm (TSE) / Bệnh não xốp bò (BSE) là không liên quan.

Phải công nhận rằng Sản phẩm của ADC không được sản xuất trong môi trường xung quanh “Chứng nhận Halal hoặc Kosher" độc quyền.

9. Thông tin chung

Mặc dù một số chất được tuyên bố là không cố ý thêm vào Sản phẩm của ADC trong các tuyên bố nêu trên, nhưng sự vắng mặt của chúng chưa được kiểm tra bằng các thử nghiệm. Điều này không loại trừ sự hiện diện của các dấu vết nhỏ không đáng kể do tạp chất trong các thành phần do bên ngoài cung cấp và được sử dụng trong quá trình sản xuất các thành phần đó.

Tuyên bố này áp dụng cho Sản phẩm của ADC khi nó rời khỏi cơ sở sản xuất. Nó không bao gồm bất kỳ (các) chất hoặc (các) chế phẩm nào được thêm vào sau đó và/hoặc quá trình xử lý vật liệu hoặc chế tạo vật liệu không chuyên nghiệp ở phía dưới trong chuỗi cung ứng.

Xin lưu ý cẩn thận rằng các quy định phát triển liên tục và các tuyên bố của ADC có thể được điều chỉnh cho phù hợp. Tuyên bố này thay thế tất cả các phiên bản trước đó liên quan đến chủ đề và sản phẩm này và sẽ có hiệu lực trong khoảng thời gian 1 (một) năm, sau đó nó sẽ tự động hết hạn.

Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào khác hoặc yêu cầu bất kỳ thông tin bổ sung nào ở trên, vui lòng liên hệ với chúng tôi.